

Bản án số: 61/2025/HS-PT

Ngày: 24/4/2025

NHÂN DÂN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường, ông Bùi Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Mai Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 37/2025/TLPT-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Phan Văn L, do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Phan Văn L, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1993, giới tính: nam; Nơi sinh tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L2; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 02/10/2023, Công an huyện B ra quyết định số 45/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi Chống người thi hành công vụ, số hồ sơ: 34AD0623/715051F//08XP0224; Nhân thân: Ngày 11/01/2024, Công an xã P, huyện B ra quyết định số 05/QĐ-XPVC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Số lưu trữ: 17XP24/71505N; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Ông Giáp Thanh T, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Giáp Thị Kim O, sinh năm 1980 (theo văn bản ủy quyền ngày 06/02/2025) (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Công H là Luật sư của Văn phòng L6 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B(có mặt).

Địa chỉ: Lô H, khu dân cư B, thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 05 phút ngày 12/12/2023, Giáp Thanh T và Phan Văn L đang tham gia tiệc tại nhà Lê Thị H1 (thường gọi là Mùi) thì xảy ra mâu thuẫn. T dùng tay đánh 01 cái trứng vào vùng ót phía sau cổ của L làm cho L té ngã và được mọi người can ngăn nên T bỏ đi. L bức tức nên đi tìm T để đánh nhưng không tìm thấy T. L nghĩ T chạy vào trong nhà của Giáp Thị Kim O (thường gọi là Bé, là chị ruột của T) để trốn nên L lấy 02 vỏ chai bia có sẵn trước nhà ném vào nhà của chị O, rồi L đi về nhà. Sự việc xảy ra có Tìn Lý Phúc ở đó chứng kiến nhìn thấy.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, Tìn Lý P (thường gọi là Hắc M) là hàng xóm của chị O đi xe mô tô đến nhà của L để kêu L đến nhà của chị O xin lỗi về việc đã ném 02 vỏ chai bia vào nhà chị O vào đêm 12/12/2023, nhưng L không đồng ý. P gọi điện thoại cho T đến nhà của L để kêu L đi xin lỗi chị O. T đi đến nhà của L và T ngồi trên ghế nhựa loại ghế 04 chân có lưng tựa màu xanh trắng đối diện với L, cách chỗ L đang nằm trên võng khoảng 02 mét. T kêu L đi đến xin lỗi chị O nhưng L không đồng ý. Dẫn đến L và T cãi vã thì T cầm cái ghế nhựa loại ghế 04 chân có lưng tựa màu xanh trắng giơ lên chưa kịp đánh L thì L đứng dậy xô T ngã xuống nền xi măng. L cầm 02 cái ghế nhựa (loại ghế 4 chân màu xanh trắng, có lưng tựa) được xếp chồng lên nhau đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của T, đánh cái thứ hai trúng vào vùng bụng và ngực của T. Sau đó, L bỏ 02 cái ghế xuống nền nhà rồi lao tới dùng tay phải đánh 01 cái trứng vào mắt trái của T làm T bị chảy máu. Thấy T bị chảy máu nhiều ở vùng đầu và mí mắt trái nên L không đánh T nữa. T đi đến Bệnh viện Đ để điều trị.

Ngày 09/01/2024, T có đơn tố cáo L đánh người gây thương tích và yêu cầu giám định thương tích. Ngày 18/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định số 1523 để trưng cầu Trung tâm G1.

Tại Bản Kết luận Giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 827/KLTTCT-TTGDYKPYBT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh G1 kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu trái kích thước nhỏ: (2,5 x 0,1)cm do vật tày có cạnh tác động theo chiều hướng từ trên xuống dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

+ Sẹo mờ vùng cung mày mắt trái kích thước nhỏ: (2 x 0,1)cm, nứt thành trước và thành sau xoang hàm trái, do vật tày có cạnh tác động gây ra theo chiều hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 8% +3%.

+ Chấn thương sưng nề vùng ngực, bụng, hạ sườn phải, tay trái hiện không có dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, vật gây thương và chiều hướng tác động của vật gây thương tích.

- Kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Giáp Thanh T tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Không

Về tang, vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra tạm giữ 02 cái ghế nhựa loại 04 chân có lưng tựa màu xanh trắng (có chiều rộng: 44cm; chiều cao lưng tựa: 40cm; chiều cao chân ghế: 35cm) mà Phan Văn L sử dụng để đánh ông Giáp Thanh T gây thương tích, đã chuyển vào kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, hai bên chưa thỏa thuận số tiền bồi thường. Sau đó, Phan Văn L đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường nhưng T không nhận nên cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14/02/2025, Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn L 3 tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 4 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, khoản 2 Điều 593, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Phan Văn L và bị hại Giáp Thanh T, theo đó bị cáo Phan Văn L bồi thường cho bị hại Giáp Thanh T số tiền là 68.904.982 đồng nhưng được trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo Phan Văn L đã nộp vào tài khoản số 394901054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/11/2024. Số tiền còn lại bị cáo L phải bồi thường cho bị hại T là 58.904.982 đồng.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 18/02/2025, bị hại Giáp Thanh T có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 26/02/2025, bị cáo Phan Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, bị hại giữ nguyên đơn kháng cáo.

Luật sư bảo vệ cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý nghiêm đối với bị cáo, bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì không thể hiện thiện chí khắc phục sai phạm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án cũng đã thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được tình tiết mới theo quy định của pháp luật, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị hại kháng cáo yêu cầu áp dụng tình tiết phạm tội mang tính côn đồ, tăng mức hình phạt đối với bị cáo cũng không có căn cứ. Đề nghị giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, người bị hại làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm án, hưởng án treo. Qua thẩm tra lại hồ sơ và lời khai bị cáo tại phiên tòa, có cơ sở để xác định:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, Tìn Lý P (thường gọi là Hắc M) là hàng xóm của chị O đi xe mô tô đến nhà của Phan Văn L để kêu L đến nhà của chị O xin lỗi về việc đã ném 02 vỏ chai bia vào nhà chị O vào đêm 12/12/2023, nhưng L không đồng ý. P gọi điện thoại cho G Thanh Trường đến nhà của L để kêu L đi xin lỗi chị O. T đi đến nhà của L và T ngồi trên ghế nhựa loại ghế 04 chân có lưng tựa màu xanh trắng đối diện với L, cách chỗ L đang nằm trên võng khoảng 02 mét. T kêu L đi đến xin lỗi chị O nhưng L không đồng ý. Dẫn đến L và T cãi vã thì T cầm cái ghế nhựa loại ghế 04 chân có lưng tựa màu xanh trắng giơ lên chưa kịp đánh L thì L đứng dậy xô T ngã xuống nền xi măng. L cầm 02 cái ghế nhựa (loại ghế 4 chân màu xanh trắng, có lưng tựa) được xếp chồng lên nhau đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của T, đánh cái thứ hai trúng vào vùng bụng và ngực của T. Sau đó, L bỏ 02 cái ghế xuống nền nhà rồi lao tới dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào mắt trái của T làm T bị chảy máu. Thấy T bị

chảy máu nhiều ở vùng đầu và mí mắt trái nên L không đánh T nữa. T đi đến Bệnh viện Đ để điều trị.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Văn L5 tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm tù là thỏa đáng, không nặng.

Bị cáo kháng cáo cho rằng mức hình phạt là nặng, gia đình bị cáo khó khăn và bị cáo đã nộp thêm 10.000.000đ tại Thi hành án dân sự huyện B để xin giảm án và được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo nộp thêm 10.000.000đ để bồi thường trên tổng số 58.904.982 đồng đã thỏa thuận còn phải bồi thường thì chưa phải là mức thỏa đáng để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhân thân có hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chống người thi hành công vụ và đánh bạc. Nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của người bị hại, yêu cầu áp dụng tình tiết phạm tội mang tính côn đồ, tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua hồ sơ vụ án và tại các phiên tòa, có cơ sở để xác định người bị hại chủ động đến nhà bị cáo, có lời qua tiếng lại và T cũng định đánh bị cáo. Như vậy việc bị cáo đánh T không phải là hoàn toàn vô cớ, không mang tính chất côn đồ. Bị hại yêu cầu áp dụng tình tiết phạm tội mang tính côn đồ đối với bị cáo là không có căn cứ. Bị hại bị thương tích chỉ 12%, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 02 năm tù, khởi điểm của khung hình phạt bị cáo bị truy tố là thỏa đáng, không nhẹ. Do đó kháng cáo của người bị hại không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Người bị hại không phải chịu án phí kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ : Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn L và người bị hại Giáp Thanh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 14/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Phan Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 24/4/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, THADShuyện TP;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THÁI BÌNH